

QUỐC HỘI KHÓA XIV  
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
TỈNH HÀ TĨNH

Số: 30/ĐĐBQH  
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị  
của cử tri

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Đoàn đại biểu Quốc hội Hà Tĩnh nhận được văn bản số 70/BTTTT-VP ngày 08/01/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời kiến nghị của cử tri Hà Tĩnh gửi tới kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV.

Đoàn đại biểu Quốc hội xin gửi kèm văn bản trả lời các nội dung kiến nghị để cử tri được rõ./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Đ/c Phó Trưởng đoàn phụ trách (b/c);
- Các vị Đại biểu QH Hà Tĩnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP: Phạm Nghĩa;
- Phòng Thư ký - Tổng hợp;
- Phòng CTĐBQH;
- Trung tâm TTCBTH (Để đăng tải nội dung);
- Lưu: VT.QH<sub>3</sub>.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phạm Nghĩa

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **70** /BT-TT-VP

Hà Nội, ngày **08** tháng **01** năm **2020**

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh  
gửi tới Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước  
Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐQH, HĐND VÀ UBND	
Số:..... <b>45</b> .....	
<b>ĐẾN</b> Ngày: <b>20/1/2020</b>	
Chuyển:.....	

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh

Bộ Thông tin và Truyền thông nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh do Ban Dân nguyện chuyển đến theo Công văn số 415/BDN ngày 08/11/2019, nội dung kiến nghị như sau:

**Câu hỏi 1:** Đề nghị hướng dẫn việc di dời các trạm BTS ra khỏi khu vực trụ sở đất công theo Luật đất đai 2013.

**Trả lời:**

- Khoản 4, Điều 147, Luật Đất đai 2013 quy định: *Nghiêm cấm việc sử dụng đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp vào mục đích khác.*

- Khoản 2, Điều 173, Luật Đất đai 2013 quy định: *Tổ chức được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất không có quyền chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất.*

- Khoản 5, Điều 10, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017 quy định: *Nghiêm cấm sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không phù hợp với mục đích sử dụng của tài sản, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao; sử dụng tài sản công để kinh doanh trái pháp luật.* Theo báo cáo của các doanh nghiệp viễn thông di động, hiện các doanh nghiệp viễn thông có khoảng 8.000 vị trí đặt trạm BTS trên đất công hoặc trụ sở của các cơ quan hành chính nhà nước tại các địa phương (tương ứng với 7,8% tổng số vị trí). Các vị trí lắp đặt này được thực hiện dưới hình thức hợp đồng thuê mặt bằng đặt trạm với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị công an, quân đội và do đó không đáp ứng các quy định của pháp luật hiện hành thuộc lĩnh vực đất đai, quản lý tài sản công, do vậy hiện bị nhiều địa phương, cơ quan nhà nước yêu cầu di dời. Việc di dời số lượng lớn trạm BTS sẽ tác động không chỉ đến các doanh nghiệp viễn thông (gián đoạn dịch vụ, phát sinh chi phí) mà còn ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ của người dân, tạo ra các vùng lùm sóng, ảnh hưởng đến kinh tế xã hội tại địa bàn.

Trong thời gian qua, một số địa phương, doanh nghiệp đã triển khai một số biện pháp nhằm khắc phục tình trạng trên như:

- Bộ Quốc phòng đã có văn bản cho phép Viettel tiếp tục đặt trạm trên đất của các đơn vị quân đội; chuyên đổi hình thức thuê đất thành thoả thuận đặt trạm không thu tiền; Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn việc cấp hóa đơn bán lẻ phục vụ việc cơ quan, đơn vị hợp tác hỗ trợ duy trì trạm. Vì vậy giải quyết được một phần đối với các trạm BTS của Viettel trên đất quân đội.

- Hai tỉnh Sơn La và Kiên Giang có văn bản cho phép Viettel tiếp tục đặt trạm BTS tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn.

- Hà Nội đang xem xét giải pháp đấu giá quyền khai thác địa điểm lắp đặt trạm BTS thân thiện với môi trường, kết hợp điểm thông tin đa năng phục vụ công tác chính quyền của thành phố.

Theo quy định tại Khoản 17, Điều 3 và Khoản 1, Điều 57 của Luật Viễn thông thì công trình viễn thông công cộng bao gồm hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động như trạm BTS được ưu tiên sử dụng không gian, mặt đất, lòng đất, đáy sông, đáy biển. Việc ưu tiên, lắp đặt, xây dựng trạm BTS trên đất công, trụ sở công là phù hợp với quy định của pháp luật về viễn thông.

Việc triển khai xây dựng cột BTS ngoài việc phục vụ việc phủ sóng thông tin di động đến người dân, bảo đảm chất lượng dịch vụ còn phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng tại các địa phương. Nhu cầu tăng cường hạ tầng mạng lưới ngày càng cao, đặc biệt là đối với mạng cáp quang, mạng 5G trong giai đoạn tới. Do vậy, cần xem xét có cơ chế để tạo điều kiện cho phép việc xây dựng, lắp đặt các trạm BTS trên các khu vực đất công, tài sản công một cách phù hợp nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa nhu cầu phát triển của doanh nghiệp và yêu cầu của địa phương.

Trong thời gian tới, Bộ TTTT sẽ phối hợp, làm việc với Bộ Tài chính để có văn bản hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp về vấn đề này trên cơ sở đảm bảo việc phủ sóng thông tin di động đến người dân, đảm bảo chất lượng dịch vụ viễn thông, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo đúng quy định của pháp luật.

**Câu hỏi 2:** *Đề nghị tiếp tục nghiên cứu quản lý mạng xã hội Facebook, đặc biệt là các vấn đề thông tin người dùng, thông tin xấu độc, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.*

**Trả lời:**

Bộ TTTT đã đặc biệt chú trọng và tăng cường công tác quản lý thông tin trên

mạng xã hội. Tuy nhiên, thông tin trên mạng xã hội ở nước ta hiện nay có hai nguồn:

- Thứ nhất, là mạng xã hội do các tổ chức, đơn vị trong nước thiết lập và được cấp phép hoạt động.

- Thứ hai, mạng xã hội do nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam, điển hình là Facebook và Google.

Đối với nguồn thông tin trên mạng xã hội do các tổ chức, đơn vị trong nước thiết lập được cấp phép hoạt động, thông tin cơ bản tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Đối với nguồn thông tin trên mạng xã hội do nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam, những thông tin người dùng, thông tin xấu độc, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội,... chủ yếu xuất hiện trên các trang của nước ngoài, do tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam, điển hình là 2 mạng xã hội Facebook và Google (Youtube).

Nắm bắt được tình hình này, trong suốt thời gian qua, Bộ TTTT đã triển khai các giải pháp:

1. Chủ động đấu tranh, đàm phán với Facebook và Google, thường xuyên tổ chức buổi làm việc với đại diện Facebook và Google để yêu cầu ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm pháp luật Việt Nam. Từ năm 2017 đến nay, Bộ TTTT đã thiết lập được đầu mối, cơ chế phối hợp với Facebook và Google trong việc ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin, dịch vụ vi phạm pháp luật Việt Nam, đồng thời, cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam.

Số liệu chặn, gỡ thông tin vi phạm trên Facebook và Google tính đến 31/12/2019:

\* Đối với Facebook: (tỷ lệ chặn gỡ đạt 70%)

- Tài khoản cá nhân giả mạo: Đã gỡ 207 tài khoản, trong đó tài khoản giả mạo các vị Lãnh đạo Đảng, nhà nước là 46 tài khoản, còn lại là tài khoản tuyên truyền thông tin giả mạo, xấu độc kích động chống phá nhà nước Việt Nam.

- Đã gỡ 2.444 link rao bán sản phẩm bất hợp pháp.

- Đã gỡ 271 link có nội dung tuyên truyền chống lại nhà nước, thông tin xuyên tạc, bôi nhọ, gây ảnh hưởng đến uy tín, thương hiệu các tổ chức, cá nhân.

- Đã gỡ 330 fanpages quảng cáo trò chơi cờ bạc, đổi thưởng.

\* Đối với Google (chủ sở hữu YouTube) đã phối hợp và thực hiện: Ngăn chặn và gỡ bỏ hơn 9.501 video clip vi phạm trên YouTube, gỡ bỏ 19/62 (~30,6%) kênh YouTube, gỡ bỏ 108/111 (~97,3%) trò chơi trong đó có 104 trò chơi bài và

01 trò chơi có tên “Lấy lại quê hương” có nội dung phản động, chống phá nhà nước Việt Nam và các trò chơi không phép trên Google Play.

2. Tăng cường công tác phát hiện và xử lý các đối tượng tung tin thất thiệt, phản động, kích động bạo lực... trên mạng xã hội.

3. Bám sát tình hình, kịp thời chỉ đạo, cung cấp, định hướng thông tin cho các cơ quan báo chí để các cơ quan báo chí thông tin chính xác, khách quan về các vụ việc đang được dư luận quan tâm nhằm hạn chế tác động tiêu cực của các nguồn thông tin không rõ nguồn gốc trên mạng xã hội nước ngoài. Thực hiện đăng tải các tin bài và phát sóng các phóng sự về mặt trái của mạng xã hội, phân tích về chế tài xử lý các hành vi kích động trên mạng xã hội; cảnh báo người dân tỉnh táo trước thông tin kích động trên mạng xã hội.

4. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quản lý mạng xã hội nhằm bảo đảm điều chỉnh hiệu quả các hành vi vi phạm của người sử dụng dịch vụ mạng xã hội.

5. Vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia nhằm giám sát, phát hiện kịp thời nguồn thông tin vi phạm trên môi trường mạng.

6. Chỉ đạo các nhà mạng triển khai các giải pháp kỹ thuật mới để ngăn chặn hiệu quả sự phát tán của thông tin xấu độc, phản động trên các mạng xã hội có tên miền quốc tế, đặt máy chủ ở nước ngoài.

7. Tăng cường phối hợp với Bộ Công an: Luật An ninh mạng đã quy định rất cụ thể vai trò, chức năng và trách nhiệm của Bộ Công an trong việc phát hiện, điều tra và xử lý đối với các đối tượng hoạt động phát tán thông tin phản động, kích động bạo lực. Nhận thức rõ vai trò của Bộ Công an trong quản lý thông tin trên mạng, trong thời gian vừa qua, Bộ TTTT đã thường xuyên phối hợp với Bộ Công an triển khai nhiều hoạt động nhằm ngăn chặn thông tin xấu độc, vi phạm pháp luật Việt Nam trên các mạng xã hội nước ngoài (điển hình là trên Facebook và Google), điều tra, xác định nhân thân các đối tượng cung cấp thông tin vi phạm để có biện pháp xử lý kịp thời.

Hiện nay, Bộ TTTT và Bộ Công an đã và đang tiếp tục phối hợp triển khai một số giải pháp như sau:

- Xây dựng dự thảo các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật An ninh mạng để bảo đảm Luật An ninh mạng phát huy hiệu quả và đi vào thực tiễn đời sống xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng của Bộ Công an ở Trung ương và địa phương để tăng cường rà quét, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời các đối tượng phát tán thông tin vi phạm pháp luật; chủ động cung cấp thông tin chính



xác, đầy đủ, khách quan về vụ việc để người dân tránh nghe theo thông tin nhiễu loạn, không rõ nguồn gốc trên mạng.

Trên đây là nội dung trả lời của Bộ TTTT đối với kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh, trân trọng gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh để trả lời cử tri./ *Phu*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Dân nguyện - Ủy ban TVQH;
- Ủy ban TWMTTQVN;
- Vụ QHĐP (VPCP);
- Vụ Dân nguyện (VPQH);
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Phạm Hồng Hải;
- Thứ trưởng Hoàng Vĩnh Bảo;
- Trung Tâm Thông tin (để đăng lên cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, VP, TKTH.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**